

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ/ THÁNG
Chủ đề: Bé thích đi bằng phương tiện giao thông gì
(4 tuần, từ ngày 23/03/2026 đến ngày 17/04/2026)

I. MỤC TIÊU

1. Lĩnh vực phát triển thể chất

1.1 . Phát triển vận động

* MT 4: Trẻ có khả năng bò, trườn

- Chơi tập có chủ định: Bò chui qua cổng

* MT 7: Trẻ biết tung, ném, bắt.

- Chơi tập có chủ định: Ném xa bằng một tay tối thiểu 1,5m, tung bắt bóng cùng cô, ném bóng về phía trước

1.2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

* MT 8: Trẻ thực hiện được vận động, cử động của bàn tay, ngón tay.

- Hoạt động hằng ngày của trẻ.

- Hoạt động góc: Xâu vòng, nặn vòng.

* MT 9: Trẻ nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn.

- GDKNS: Rèn cho trẻ nhận biết và tránh 1 số nguy cơ không an toàn

- GDKNS: Dạy trẻ không nghịch vật sắc nhọn

- GDKNS: Dạy trẻ kỹ năng đảm bảo ATGT khi ngồi trên xe máy, ô tô

* MT 11: Trẻ thực hiện được 1 số việc tự phục vụ giữ gìn sức khỏe

- Hoạt động hằng ngày của trẻ.

- Hoạt động ăn, ngủ.

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

* MT 15: Trẻ nhận biết được 1 số phương tiện giao thông quen thuộc.

- Chơi tập có chủ định: Nhận biết xe đạp, xe máy

- Dạy trẻ nhận biết một số biển báo giao thông đường bộ

* MT 17: Trẻ nhận biết được một số màu sắc cơ bản

- Hoạt động hằng ngày của trẻ: Trẻ nhận biết được những đồ dùng, đồ chơi hằng ngày trẻ chơi có màu sắc gì.

- Trò chơi: Chọn màu theo yêu cầu của cô.

* MT 19: Trẻ nhận biết được một số hình cơ bản

- Chơi tập có chủ định: Nhận biết hình tròn, hình vuông

* MT 22: Trẻ nhận biết được bản thân, người gần gũi.

* MT 23: Trẻ nhận biết và tiếp cận công nghệ số an toàn đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

* MT 27: Trẻ có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao hò vè, chuyện ngắn

- Cô trò chuyện cùng trẻ ở mọi lúc, mọi nơi và qua các hoạt động:

+ Giờ đón, trả trẻ.

+ Chơi tập có chủ định.

+ Chơi, hoạt động ngoài trời.

+ Chơi, hoạt động ở các góc.

- Các hoạt động sinh hoạt hàng ngày.

* MT 30: Trẻ biết thể hiện nhu cầu, mong muốn của mình bằng cử chỉ, lời nói

- Các hoạt động sinh hoạt hàng ngày.

* MT 32: Trẻ có khả năng nghe, kể lại đoạn truyện ngắn có sự giúp đỡ của người lớn

- Chơi tập có chủ định: Truyện: Tàu thủy tỷ hon, chuyến du lịch của chú gà trống choai

* MT 33: Trẻ nói lên những điều đã quan sát, thực hành, thí nghiệm, trải nghiệm, những hiểu biết của mình về cây cối hoa quả, con vật đồ vật, sự việc, hiện tượng tự nhiên bằng những câu đơn giản

-Thí nghiệm: Trứng chìm trứng nổi

: - Trong các hoạt động quan sát

* MT 34: Trẻ biết làm quen với sách

+ Chơi, hoạt động ở các góc.

- Làm sách tạo hình, làm quen với toán

* MT 35 : Trẻ đọc được các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng

- Chơi tập có chủ định.

- Thơ: Con tàu, xe đạp

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng XH và thẩm mỹ

* MT 40: Trẻ thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt

- Hoạt động hằng ngày của trẻ.

* MT 41: Trẻ thích nghe hát nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ quen thuộc tại địa phương.

- Trong các hoạt động hằng ngày của trẻ, nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ

* MT 42: Trẻ thích hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.

- Chơi tập có chủ định: Dạy hát: Đường em đi, lái ô tô, em đi chơi thuyền, em đi qua ngã tư đường phố

* MT 43: Trẻ thích tô màu trên những bức tranh đã vẽ sẵn

- Chơi tập có chủ định: Tô mà chiếc ô tô

- Các hoạt động làm sách

* MT 45: Trẻ biết dán các hình có sẵn để tạo sản phẩm đơn giản

- Chơi tập có chủ định: Dán đèn giao thông cho đúng

* MT 46: Trẻ thích chơi với đất nặn

- Chơi tập có chủ định:

+ Tạo hình: Nặn bánh xe cho các phương tiện giao thông

* MT 47: Trẻ biết xếp hình, xếp chồng, xếp cạnh

- Chơi tập có chủ định: Xếp đường đi,

+ HĐVĐV: Xếp hàng rào bảo vệ vườn rau

* MT 50: Trẻ biết ngoan ngoãn lễ phép với những người xung quanh, quan tâm giúp đỡ bạn, tôn trọng sự khác biệt của người khác

- Hoạt động hàng ngày của trẻ

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

1.1 Kiến thức:

- Trẻ nhận biết và gọi tên được một số phương tiện giao thông quen thuộc: xe đạp, xe máy, ô tô, tàu hỏa, tàu thủy, máy bay.

- Trẻ biết phương tiện giao thông hoạt động ở các loại đường khác nhau: đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không.

- Trẻ biết một số đặc điểm đơn giản của phương tiện giao thông: bánh xe, còi xe, nơi chở người, chở hàng.

- Trẻ nhận biết được một số màu sắc cơ bản: đỏ, vàng, xanh; một số hình đơn giản: hình tròn, hình vuông thông qua các hoạt động

học tập và trò chơi.

- Trẻ biết tên một số bài hát, bài thơ, câu chuyện trong chủ đề phương tiện giao thông.

- Trẻ bước đầu hiểu một số quy định đơn giản khi tham gia giao thông như: ngồi ngay ngắn trên xe, đội mũ bảo hiểm, không thò đầu thò tay ra ngoài.

- Trẻ biết một số hoạt động học tập và vui chơi liên quan đến chủ đề như: tô màu, nặn, xếp hình, xem tranh, chơi trò chơi vận động.

1.2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng vận động cơ bản: bò chui qua cổng, tung – bắt bóng, ném xa bằng một tay, chạy theo hiệu lệnh.

- Phát triển kỹ năng quan sát, ghi nhớ và nhận biết các phương tiện giao thông qua tranh ảnh, đồ chơi và hoạt động trải nghiệm.

- Rèn kỹ năng ngôn ngữ: nói được tên phương tiện giao thông, trả lời câu hỏi đơn giản, đọc thơ và hát theo cô.

- Rèn kỹ năng khéo léo của bàn tay và phối hợp tay – mắt thông qua các hoạt động: tô màu, xâu vòng, nặn đất, xếp hình.

- Phát triển kỹ năng tham gia trò chơi và hoạt động nhóm, biết chờ đến lượt, chơi cùng bạn.

- Hình thành một số kỹ năng tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt hằng ngày.

1.3. Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động học và chơi theo chủ đề.
- Trẻ ngoan ngoãn, lễ phép với cô giáo, biết chào hỏi và giao tiếp với bạn bè.
- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp, không tranh giành khi chơi.
- Trẻ có ý thức giữ gìn an toàn khi tham gia giao thông và biết nghe lời người lớn.
- Trẻ yêu thích trường lớp, bạn bè và các hoạt động tập thể.

2. Chuẩn bị:

2.1. Đồ dùng của cô

- Tranh ảnh, video, mô hình các phương tiện giao thông: xe đạp, xe máy, ô tô, tàu hỏa, tàu thủy, máy bay.
- Tranh minh họa bài thơ, câu chuyện, bài hát trong chủ đề.
- Đồ dùng phát triển vận động: bóng, vòng thể dục, túi cát, công chui, vạch chuẩn, cờ.
- Nhạc cụ âm nhạc: xắc xô, phách tre, trống lắc, mõ.
- Đồ dùng tạo hình: sáp màu, đất nặn, giấy A4, hồ dán, tranh mẫu.
- Đồ chơi góc: ô tô, tàu hỏa, thuyền, búp bê, bộ nấu ăn, khối gỗ, hạt xâu vòng.
- Một số biển báo giao thông đơn giản để trẻ làm quen.

2.2. Đồ dùng của trẻ

- Đồ chơi phương tiện giao thông: ô tô, tàu hỏa, thuyền, máy bay đồ chơi
- Dụng cụ vận động: bóng, vòng, cờ, gậy.
- Nhạc cụ đơn giản: xắc xô, phách, trống lắc.
- Dụng cụ học tập và tạo hình: sáp màu, đất nặn, giấy vẽ, bảng con.
- Hạt xâu vòng, khối gỗ, nút ghép để trẻ xếp hình và chơi hoạt động với đồ vật.

c. Trang trí lớp

- Trang trí lớp theo chủ đề “Bé thích đi bằng phương tiện giao thông gì” với màu sắc tươi sáng, phù hợp lứa tuổi.
- Treo tranh ảnh các loại phương tiện giao thông ở các góc lớp: đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không.
- Bố trí góc học tập, góc phân vai, góc vận động, góc sách truyện có hình ảnh và đồ chơi liên quan đến phương tiện giao thông.
- Làm bảng chủ đề, treo sản phẩm tạo hình của trẻ.
- Sắp xếp lớp học gọn gàng, an toàn, thuận tiện cho trẻ hoạt động và vui chơi.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN :

Hoạt động	Tuần 1 (Từ (23 - 27/3/2026)	Tuần 2 (Từ 30/03- 03/04/2026)	Tuần 3 (Từ 06 - 10/04/2026)	Tuần 4 (Từ 13- 17/04/2026)	Lưu ý
Chủ đề nhánh	Phương tiện giao thông đường bộ	Phương tiện giao thông đường sắt	Phương tiện giao thông đường thủy	Phương tiện giao thông đường hàng không	
Đón trẻ Trò chuyện	- Đón trẻ vào lớp, cô nhắc trẻ chào ông bà cha mẹ, chào cô giáo. Rèn nề nếp chào hỏi khi trẻ đến lớp - Trò chuyện với cha mẹ trẻ về: Tình hình trẻ ở lớp (Sức khỏe, thói quen sinh hoạt của trẻ, nhắc nhở những quy định chung của nhà trẻ); - Trò chuyện về chủ điểm đang thực hiện trong tuần và hướng dẫn cha mẹ trẻ dạy trẻ một số thói quen khi đến lớp: chào cô, chào các bạn, cất đồ dùng.... - Trò chuyện về công tác phòng chống dịch bệnh và tham gia giao thông an toàn. - Cô bao quát nhắc nhở trẻ có thói quen chào hỏi, xin lỗi cảm ơn ... - Cô gần gũi, trò chuyện với trẻ về bản thân trẻ: Con tên gì? Hôn nay ai cho con đi học, con đi học bằng phương tiện giao thông gì?.... Khi tham gia giao thông phải tuân thủ luật ANGT như đội mũ bảo hiểm, thắt dây an toàn,				
TD sáng	1. Khởi động: Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng dọc, kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi nhanh, đi chậm, kiễng gót.... 2. Trọng động: Trẻ tập các động tác + Hô hấp: Thổi nơ, gà gáy + Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với động tác lắc bàn tay + Lung, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vặn người sang hai bên + Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân - Trẻ tập kết hợp với nhạc bài hát trong chủ đề - Trò chơi: Gieo hạt, dấu tay dấu chân.... 3. Hồi tĩnh: Thả lỏng, điều hoà, đi nhẹ nhàng vào lớp Rèn kỹ năng xếp hàng, tập đều đẹp và cất gọn đồ dùng khi tập xong				

Chơi tập có chủ định	Thứ 2	Phát triển vận động - Ném xa bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m) - Động tác kết hợp lời ca: Thật đáng yêu - Trò chơi: Trời nắng trời mưa	Phát triển vận động - Tung bắt bóng cùng cô - BTPTC: Đu quay - Chơi vận động: Trời nắng trời mưa	Phát triển vận động - Bò chui qua cổng - BTPTC: Cùng đi đều - Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê	Phát triển vận động - Ném bóng về phía trước - BTPTC: Dạy đi thoi - Chơi vận động: Trời nắng trời mưa	
	Thứ 3	Nhận biết tập nói - Nhận biết xe đạp, xe máy <i>Rèn kỹ năng phát âm chuẩn</i>	LQ với toán - Nhận biết hình tròn, Hình vuông màu đỏ và vàng <i>Rèn kỹ năng cắt và lấy đồ dùng đúng nơi quy định</i>	LQ với toán - Nhận biết Hình tròn, Hình vuông. Màu xanh màu đỏ <i>Rèn kỹ năng cắt và lấy đồ dùng đúng nơi quy định</i>	LQ với toán - Nhận biết Hình tròn, Hình vuông. Màu xanh màu vàng	
	Thứ 4	Giáo dục âm nhạc - Dạy hát: Đường em đi - Nghe hát: Bác đưa thư vui tính - Vận động theo nhạc: Một đoàn tàu	Giáo dục âm nhạc - Dạy hát: Lái ô tô - Nghe hát: Em đi qua ngã tư đường phố - VĐ theo nhạc: Em tập lái ô tô	Giáo dục âm nhạc - Dạy hát: Em đi chơi thuyền - Nghe hát: Bạn ơi có biết - Trò chơi: Ai đoán đúng	Giáo dục âm nhạc - Dạy hát: Em đi qua ngã tư đường phố - Nghe hát: Anh phi công ơi - Trò chơi âm nhạc: Ô cửa bí mật	
	Thứ 5	LQ văn học - Thơ: Xe đạp	LQ văn học - Thơ: Con tàu	LQ văn học - Truyện: Tàu thủy tí hon	LQ văn học - Truyện: Chuyến du lịch của chú gà trống choai	
	Thứ 6	Tạo hình: - Tô màu chiếc ô tô <i>Dạy kỹ năng cầm bút và ngồi đúng tư thế</i>	Tạo hình - Nặn bánh xe cho các phương tiện giao thông	Hạt động với đồ vật - Xếp đường đi xuống thuyền	Tạo hình - Dán đèn giao thông	

Chơi ngoài trời	Thứ 2	- Quan sát: Xe đạp. - Chơi vận động: Lái ô tô. - Chơi tự chọn: Chơi với bóng, vòng, hạt hạt.	- Quan sát: Tranh tàu hỏa - Chơi vận động: Bóng tròn to - Chơi tự chọn: Chơi với bóng, vòng, hạt hạt.	- Quan sát: Tranh tàu thủy. - Chơi vận động: Chim sẻ và ô tô. - Chơi tự chọn: Chơi với bóng	- Quan sát: Tranh máy bay - Trò chơi vận động : Dung dăng dung dẻ - Chơi tự chọn: Chơi với bóng	
	Thứ 3	- Quan sát: Xe máy. - Chơi vận động: Một đoàn tàu. - Chơi tự chọn: Chơi với sỏi.	- Quan sát:: Tranh tàu điện - Trò chơi vận động : Một đoàn tàu - Chơi tự chọn: Chơi với đồ chơi trẻ thích	- Quan sát: Tranh ca nô - Chơi vận động: Bạn nào đi trốn - Chơi tự chọn: Chơi xé giấy.	- Quan sát: Cây hoa hồng - Chơi vận động: Chuồn chuồn bay. - Chơi tự chọn: Chơi xé giấy.	
	Thứ 4	- Quan sát: Tranh Ô tô con. - Chơi vận động: Chi chi chành chành. - Chơi tự chọn: Nhặt lá rụng bỏ vào thùng rác.	- Quan sát: Cây hoa hồng - Trò chơi vận động: Bong bóng xà phòng - Chơi tự chọn : Chơi với bóng	- Quan sát: Tranh thuyền buồm. - Chơi vận động: Bịt mắt bắt dê. - Chơi tự chọn: Xé lá chuối thành dải.	- Quan sát: Tranh khinh khí cầu. - Chơi vận động: Nu na nu nống. - Chơi tự chọn: Nhặt lá rụng bỏ vào thùng rác.	
	Thứ 5	- Quan sát: Xe ô tô tải. - Trò chơi vận động : Bịt mắt bắt dê - Chơi tự chọn: Xé lá chuối thành dải	- Quan sát: Chiếc ô tô con - Trò chơi vận động: Bong bóng xà phòng - Chơi tự chọn: Chơi với bóng	- Quan sát: Quan sát tranh cái phà - Trò chơi vận động : Dung dăng dung dẻ - Chơi tự chọn: Chơi với búp bê	- Quan sát: Tranh máy bay trực thăng - Trò chơi vận động : Cắp hạt bỏ giỏ - Chơi tự chọn: Xé lá chuối thành dải	
	Thứ 6	- Quan sát: Xe ô tô bus. - Trò chơi vận động: Chơi với bóng	- Quan sát: Tranh ô tô khách. - Trò chơi vận động : Bịt mắt bắt dê	- Quan sát: Tranh thuyền buồm - Trò chơi vận động : Trời nắng trời mưa	- Quan : Tranh máy bay chở hàng - Trò chơi vận động : Mèo đuổi chuột	

		- Chơi tự chọn: Xé lá chuối thành dải	- Chơi tự chọn: Xé lá chuối thành dải	- Chơi tự chọn: Chơi với bóng	- Chơi tự chọn: Xé lá chuối thành dải		
Hoạt động (Thay thế HD góc	Thứ 5		Thí nghiệm: Trứng chìm- trứng nổi				
	Thứ 6				Giao lưu văn nghệ với lớp A2		
Hoạt động góc		1. Góc phân vai: (Tuần 1): Bán các phương tiện giao thông đường bộ (Tuần 2): Bán các phương tiện giao thông đường sắt (Tuần 3): Bán các phương tiện giao thông đường thủy (Tuần 4): Bán các phương tiện giao thông bé thích a. Mục đích, yêu cầu: - Trẻ biết nhận vai chơi (người bán hàng, người mua hàng...) và thể hiện vai chơi cơ bản. - Trẻ bước đầu hiểu và thực hiện được một số công việc của vai chơi: Người mua hàng giới thiệu về các mặt hàng và nhận tiền; người mua hàng biết trả tiền và cảm ơn. Trẻ biết tên các mặt hàng, màu sắc.... - Rèn kỹ năng giao tiếp khi chơi: trò chuyện, đàm thoại, hội ý nhóm, sử dụng lời nói và hành động phù hợp với vai. - Giáo dục trẻ tinh thần đoàn kết, hợp tác, không tranh giành đồ chơi. b. Chuẩn bị: Xe máy, xe đạp, tàu thủy, máy bay, ô tô..... c. Cách chơi: - Phân nhóm – nhận vai: Cô gợi ý trẻ chọn vai theo ý thích (người bán – người mua...). - Thực hiện hoạt động trong vai: + Người bán hàng: mời khách, giới thiệu sản phẩm, nhận tiền và cảm ơn. + Người mua hàng: lựa chọn, trả tiền, nói lời cảm ơn. - Giao tiếp – phối hợp: Trẻ trao đổi, hội ý nhóm, thỏa thuận các tình huống (ví dụ: Người mua muốn mua cái xe máy nhưng không đủ tiền.....). - Trong quá trình chơi cô bao quát, giúp đỡ trẻ chơi - Hoàn thiện vai chơi: Nhóm chơi có thể đổi vai để nhiều trẻ được trải nghiệm.					

		- Kết thúc – chia sẻ: Sau khi chơi, cô cùng trẻ trò chuyện: “Con đã mua được gì?, con cảm thấy thế nào khi mua được món đồ yêu thích?”, “Con thích làm người bán hàng hay người mua hàng?”, “Con đã học được điều gì khi chơi?, con thích sản phẩm nào?...” 2. Góc sách tranh truyện: (Tuần 1, thứ 2, 3,4): Làm sách MTXQ Bé đi khắp nơi bằng phương tiện giao thông gì T1-6 (Tuần 1, thứ 5,6): Xem tranh ảnh về Các phương tiện giao thông đường bộ (Tuần 2, thứ 2, 3, 4): Làm sách MTXQ Bé đi khắp nơi bằng phương tiện giao thông gì T7-12 (Tuần 2 thứ 6): Xem tranh ảnh về Các phương tiện giao thông đường sắt (Tuần 3, thứ 2,3,4,5): Làm sách MTXQ Bé tập tô theo chủ đề PTGT T2-9 (Tuần 4, thứ 2,3,4): Làm sách MTXQ Bé tập tô theo chủ đề PTGT T10-15 (Tuần 4, thứ 5): Xem tranh ảnh về chủ đề a. Yêu cầu: - Trẻ xem tranh ảnh ở góc và nhận ra một số hình ảnh về chủ đề - Biết giở sách, quan sát, nhận xét các hình ảnh về các phương tiện giao thông, trẻ biết tên các PTGT - Trẻ biết cầm bút, ngồi đúng tư thế tô mà theo hướng dẫn của cô - Rèn kỹ năng tô màu, cầm bút, tư thế ngồi..... - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ - Giáo dục trẻ biết vâng lời cô giáo và yêu quý bạn bè, trường lớp. b. Chuẩn bị: Sách MTXQ Bé đi khắp nơi bằng PTGT gì, Bé tập tô theo chủ đề PTGT, lô tô, sáp màu.... c. Hướng dẫn chơi: Cô phát sách, sáp màu. Cô hướng dẫn trẻ cách mở sách. Cô chú ý cách cầm bút và tư thế ngồi của trẻ.... - Cô hướng dẫn trẻ nói tên và tô màu theo yêu cầu - Hướng dẫn trẻ lấy lô tô, tranh ảnh về chủ đề 3. Góc HĐVĐV: (Tuần 1, Thứ 2-6) Bé xếp bên xe khách (Tuần 2, Thứ 2, 3, 4, 6) Bé xếp bên tàu (Tuần 3, Thứ 2-6) Nặn theo ý thích (Tuần 4, Thứ 2-5) Nặn theo ý thích a. Yêu cầu: Trẻ bước đầu biết xếp chồng các khối gỗ tạo thành ngôi nhà, hàng rào, bàn ghế, biết nặnnhững gì mà bé thích theo khả năng.	
--	--	--	--

	- Rèn kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh, ghi nhớ có chủ định và phối hợp nhóm. - Rèn kỹ năng nặn, tư thế ngồi cho trẻ - Giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết, hợp tác, không tranh giành đồ chơi. b. Chuẩn bị: Khối gỗ, đất nặn, bảng, bàn, ghế, ô tô, xe đạp, xe máy.... c. Hướng dẫn chơi: Cô hướng dẫn trẻ lấy các khối gỗ lấy gỗ để xếp nhà, xếp thành đoàn tàu, ô tô, tủ đựng đồ chơi, cô hướng dẫn trẻ trước khi nặn trẻ biết làm mềm đất sau đó mới nặn. + Cô quan sát đặt câu hỏi để hỏi trẻ về màu sắc, tên gọi của sản phẩm mà trẻ vừa tạo ra. Đối với những trẻ còn lúng túng, cô hướng dẫn trẻ cách thức hoạt động. 4. Góc vận động: (Tuần 1) Tung bắt bóng (Tuần 2) Dung dăng dung dẻ (Tuần 3, thứ 5,6) Kéo cưa lừa sẻ. (Tuần 4, thứ 5) Hát những bài hát về chủ đề a. Yêu cầu: - Trẻ thuộc lời ca và hứng thú chơi các trò chơi cùng cô. - Rèn kỹ năng phát triển ngôn ngữ, làm việc nhóm - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi, chơi đoàn kết. Tham gia chơi mạnh dạn tự tin b. Chuẩn bị: Lớp học rộng thoáng. c. Hướng dẫn chơi: - Cô cho trẻ nhận vai chơi với nhau và cho trẻ chơi - Cô hướng dẫn trẻ từng thao tác của trò chơi, cách chơi và luật chơi - Cô hướng dẫn trẻ sử dụng những dụng cụ âm nhạc hát những bài hát về chủ đề + Cô cho trẻ nhận vai chơi với nhau và cho trẻ chơi + Trẻ chơi cô quan sát giúp đỡ và hướng dẫn trẻ chơi vui vẻ đoàn kết - Cô giáo dục trẻ chơi đoàn kết và cất gọn đồ chơi sau khi chơi xong.	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Cô rửa mặt, tay cho trẻ trước khi cho trẻ ăn cơm - Cô kê bàn ghế giữ khoảng cách giữa các trẻ, chuẩn bị bát thìa, đĩa đựng cơm rơi, khăn lau miệng lau tay cho trẻ. - Cô tổ chức cho trẻ ăn, giới thiệu món ăn, giá trị dinh dưỡng cho trẻ biết.	

	- Tiếp tục rèn cho trẻ thói quen tốt trong khi ăn: Mời cô, mời các bạn, không nói chuyện cười đùa trong khi ăn, không làm rơi vãi thức ăn và biết nhặt cơm rơi bỏ vào đĩa. - Rèn trẻ tự cầm thìa xúc ăn gọn gàng, không làm rơi vãi cơm, không làm đổ thức ăn. Khuyến khích trẻ ăn hết xuất. Chú ý đến trẻ yếu, trẻ ăn chậm. - Rèn trẻ cách vệ sinh phòng bệnh: Che miệng khi ho, hắt hơi; đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Sau khi ăn xong cô cho trẻ cùng cô dọn dẹp bàn ghế, chỗ ngồi ăn và nhắc trẻ không chạy nhảy sau khi ăn no. - Cô chuẩn bị xếp giường cho trẻ ngủ. Cho trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ. - Cô cho trẻ nằm thoải mái. Cho trẻ ngủ và dậy đúng giờ đảm bảo thời gian cho trẻ ngủ đủ giấc.					
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Trò chơi vận động: Con muỗi. - Dạy trẻ kỹ năng đảm bảo an toàn khi ngồi trên xe máy	- GDKNS: Dạy trẻ kỹ năng đảm bảo ATGT khi ngồi trên ô tô - Chơi tự chọn: Chơi với búp bê	- Chơi vận động: Chuồn chuồn bay - GDKNS: Rèn cho trẻ nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn	- Chơi vận động: Nhặt bóng - Chơi tự chọn: Chơi với búp bê.	
	Thứ 3	- Trò chơi vận động: Bắt bướm. - GDKNS: Dạy trẻ nhận biết một số biển báo giao thông đường bộ	- Làm sách LQVTQ T16 - Chơi tự chọn: Chơi với búp bê	- Làm sách LQVTQ T17 - Chơi tự chọn: Chơi theo ý thích	- Làm sách LQVTQ T18 - GDKNS: Rèn kỹ năng không nghịch các vật sắc nhọn	
	Thứ 4	- Làm sách: Bé tập tô tập vẽ T18 - Chơi tự chọn: Chơi với bóng	- Chơi vận động: Chuồn chuồn bay - Chơi tự chọn: Chơi với bóng	- Làm sách: Bé tập tô tập vẽ T20 - Chơi tự chọn: với đồ chơi trẻ thích	- Chơi vận động: Nhặt bóng - Chơi tự chọn: Chơi với búp bê.	
	Thứ 5	- Làm sách: Bé tập tô tập vẽ T19 - Chơi tự chọn: Chơi với bóng	- Chơi vận động: Con rùa - GDKNS: Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ	- Chơi vận động: Bắt bướm - Chơi tự chọn: Chơi với bóng	- Chơi vận động: chuồn chuồn bay - GDKNS: Dạy trẻ thu gom rác bảo vệ môi trường	
	Thứ 6	<i>Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan</i>				

Chơi, trả trẻ	- Trước khi cho trẻ ra về: Có thể trò chuyện với trẻ, khuyến khích nêu các gương tốt trong ngày, tạo cho trẻ tâm trạng hào hứng, vui vẻ, có ấn tượng tốt với lớp, với cô, với bạn, đề hôm sau trẻ lại thích đến trường. - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân: Rửa tay, rửa mặt, sửa sang quần áo, đầu óc. Trong khi chờ bố mẹ đến đón cô có thể cho trẻ chơi với một số đồ chơi, xem tranh, đọc thơ, kể chuyện, ... - Khi bố mẹ đến đón hướng dẫn trẻ tự cất đồ chơi vào nơi quy định chào bố mẹ, chào cô giáo, chào các bạn trước khi ra về. - Trao đổi với bố mẹ về các hoạt động của trẻ ở lớp. - Cô vệ sinh lớp học, khử khuẩn phòng học, nhà vệ sinh, chuẩn bị đồ dùng cho hoạt động ngày hôm sau.
----------------------	--

Xác nhận của lãnh đạo nhà trường
Phó hiệu trưởng

Vũ Thị Thủy
(Đã ký)